

Số: 187/KH-UBND

Đắk Nông, ngày 11 tháng 4 năm 2017

### KẾ HOẠCH

#### **Tổ chức thực hiện cấp phát gạo cứu đói cho các địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông để hỗ trợ nhân dân trong thời gian giáp hạt năm 2017**

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 31/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc xuất cấp gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho các tỉnh;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện cấp phát gạo cứu đói cho các địa phương trên địa bàn tỉnh Đắk Nông để hỗ trợ nhân dân trong thời gian giáp hạt năm 2017, như sau:

**1. Đối tượng được hỗ trợ gạo:** Các hộ gia đình nghèo có hoàn cảnh khó khăn, thiếu đói trong thời gian giáp hạt năm 2017 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

#### **2. Số lượng gạo phân bổ cho các địa phương**

STT	Đơn vị	Số hộ	Số khẩu	Số tháng hỗ trợ	Số lượng (kg)
1	Huyện Cư Jút	2,176	8,842	01	132.630
2	Huyện Krông Nô	491	2,456	01	36.845
3	Huyện Đắk Mil	748	2,652	01	39.780
4	Huyện Đắk Song	396	1,463	01	21.945
5	Huyện Đắk R'Lấp	1,013	4,283	01	64.245
6	Huyện Đắk Glong	1,914	8,848	01	132.720
7	Huyện Tuy Đức	1,147	5,526	01	82.890
8	Thị xã Gia Nghĩa	105	414	01	6.210
<b>Tổng cộng</b>		<b>7.990</b>	<b>34.484</b>		<b>517.265</b>

**3. Địa điểm giao, nhận gạo:** Tại trung tâm các huyện, thị xã (địa điểm cụ thể do UBND các huyện, thị xã và Cục Dự trữ nhà nước khu vực Nam Tây Nguyên thống nhất).

#### **4. Kinh phí và phương tiện vận chuyển:**

- Kinh phí bốc xếp gạo lên xe và chi phí vận chuyển từ Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nam Tây Nguyên đến trung tâm các huyện, thị xã do Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Nam Tây Nguyên chịu trách nhiệm thanh toán.

- Kinh phí bốc xếp gạo xuống, lên xe tại trung tâm các huyện, thị xã và kinh phí phương tiện vận chuyên gạo từ trung tâm các huyện, thị xã đến các xã, phường, thị trấn để cấp phát cho nhân dân do Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thanh toán.

## **5. Tổ chức thực hiện việc cấp phát và bảo quản gạo cứu đói**

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm hướng dẫn các huyện, thị xã nhận gạo, cấp phát gạo đúng số lượng và thời gian quy định; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, đôn đốc công tác tiếp nhận và cấp phát gạo cứu đói; sau 15 ngày kể từ khi kết thúc đợt cấp phát gạo, tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính (Biểu 02/BC-TNPP Ban hành kèm theo Thông tư số 211/2013/TT-BTC ngày 30/12/2013 của Bộ Tài chính).

b) Sở Tài chính căn cứ báo cáo của UBND tỉnh gửi Thủ tướng, Bộ Tài chính; báo cáo của các đơn vị, tổ chức được giao nhiệm vụ tiếp nhận hàng dự trữ, tổng hợp vào ngân sách hàng năm theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 15 Thông tư số 211/2013/TT-BTC ngày 30/12/2013 của Bộ Tài chính.

c) Đề nghị Cục Dự trữ nhà nước khu vực Nam Tây Nguyên

- Phối hợp với các Sở, ngành và địa phương có liên quan để tổ chức thực hiện việc cấp phát gạo theo quy định; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh Đắk Nông bằng văn bản (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông) trong vòng 10 ngày kể từ khi kết thúc đợt giao gạo;

- Bố trí phương tiện vận chuyên, giao gạo cho các huyện, thị xã theo đúng thời gian, địa điểm, bảo đảm an toàn, chất lượng và đầy đủ số lượng gạo theo quy định;

- Lập hồ sơ, chứng từ, thủ tục giao, nhận gạo theo quy định.

d) Ủy nhân dân các huyện, thị xã:

- Rà soát, hợp xét, thống nhất danh sách hộ thực sự thiếu đói đúng theo quy trình, thủ tục quy định tại khoản 3, Điều 12, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

- Thống nhất thời gian, địa điểm giao nhận gạo với Cục Dự trữ nhà nước khu vực Nam Tây Nguyên; bố trí nhân lực, phương tiện để nhận gạo từ Cục Dự trữ nhà nước khu vực Nam Tây Nguyên;

- Tổ chức tiếp nhận gạo cứu đói bảo đảm nhanh chóng, kịp thời, an toàn, đúng chủng loại, đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng; trên cơ sở danh sách thực tế thiếu đói của các xã, phường, thị trấn, UBND các huyện, thị xã cân đối để phân bổ kịp thời theo đúng chế độ, chính sách và đối tượng được cấp phát gạo cứu trợ theo quy định tại khoản 2, Điều 12, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;



- Lập hồ sơ theo dõi kết quả tiếp nhận, quản lý, phân phối gạo; mở sổ kế toán ghi chép, hạch toán đầy đủ về số lượng và giá trị hàng đã nhận, đã cấp để cứu trợ;

- Chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại do tiếp nhận bảo quản không tốt, không kịp thời phân phối gạo, dẫn đến gạo bị hư hỏng, kém hoặc mất phẩm chất, không đủ số lượng; tùy theo mức độ thiệt hại mà cá nhân, tổ chức có liên quan phải bồi thường hoặc bị xử lý theo quy định của pháp luật;

- Thời gian cấp phát gạo cho nhân dân: Kể từ ngày tiếp nhận gạo và hoàn thành trước ngày 29/4/2017;

- Tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc cấp phát gạo hỗ trợ cứu đói cho nhân dân; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật Nhà nước khi để xảy ra sai sót, tiêu cực trong quá trình cấp phát gạo ở địa phương, cơ sở;

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch ghi tăng kinh phí ngân sách Nhà nước cấp cứu trợ cho địa phương theo hướng dẫn tại điểm b, khoản 1, Điều 15 Thông tư số 211/2013/TT-BTC ngày 30/12/2013 của Bộ Tài chính;

- Tổng hợp, báo cáo (Biểu 02/BC-TNPP ban hành kèm theo Thông tư số 211/2013/TT-BTC ngày 30/12/2013 của Bộ Tài chính). Ngoài ra, gửi kèm theo bản phô tô danh sách ký nhận gạo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong vòng 10 ngày kể từ khi kết thúc đợt cấp gạo để Sở Lao động Thương binh và Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức thực hiện cấp phát gạo cứu đói cho các địa phương để hỗ trợ nhân dân trong thời gian giáp hạt năm 2017 của UBND tỉnh Đắk Nông, yêu cầu các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ LĐTBXH (b/c);
- Cục Bảo trợ xã hội (b/c);
- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Các sở: Tài chính, LĐ-TB&XH (t/h);
- Cục dự trữ Nhà nước KV Nam TN (t/h);
- UBND các huyện, thị xã (t/h);
- Báo Đắk Nông, Đài PTTH tỉnh (đưa tin);
- Lưu: VT, TH, KTKH, KGVX<sub>(v)</sub>.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Tôn Thị Ngọc Hạnh**